| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỚI BÌNH**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 94/2023/HNGĐ-ST
Ngày 05 tháng 5 năm 2023
"V/v xin ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Kim Cương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Thắng

Bà Quách Thùy Trang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Hồng Như – Là thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2023/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị L, sinh năm 1991 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp 1, xã P, huyện B, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Khuất Quang T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp 1, xã P, huyện B, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Chị Lê Thị L trình bày tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa như sau:*

Về hôn nhân: Chị và anh Khuất Quang T chung sống với nhau năm 2015, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống từ khi đăng ký kết hôn đến nay hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, xung đột gia đình xãy ra không hàn gắn được. Nên anh chị đã ly thân khoảng 05 tháng nay. Chị xác định hiện vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung tên Khuất Quang P, sinh ngày 05/11/2015 và Khuất Quang Đ, sinh ngày 30/5/2019. Tại phiên hòa giải chị có ý kiến giao 02 con chung cho anh T nuôi dưỡng, nhưng tại phiên tòa chị yêu cầu nuôi 02 con, không đặt ra yêu cầu anh T việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai vợ chồng không có nợ chung.

*- Anh Khuất Quang T trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:*

Về hôn nhân: Anh xác định về thời gian chung sống, điều kiện kết hôn, nơi kết hôn đúng như chị L trình bày. Trong thời gian chung sống vợ chồng có mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau. Tại phiên hoà giải anh thống nhất ly hôn. Nhưng sau đó anh có đơn trình bày thay đổi ý kiến là muốn hàn gắn để vợ chồng về chung sống cùng nuôi dạy con chung.

Về con chung: Có 02 con chung tên Khuất Quang P, sinh ngày 05/11/2015 và Khuất Quang Đ, sinh ngày 30/5/2019. Nếu ly hôn anh thống nhất nuôi 02 con chung, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh và chị L không có nợ chung

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa chị Lê Thị L và anh Khuất Quang T được xác định là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Khuất Quang T có nơi cư trú tại xã P, huyện B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Anh Khuất Quang T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập xét xử lần thứ hai theo quy định nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Khuất Quang T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Hiện chị L yêu cầu xin ly hôn với anh T, anh T không đồng ý. Theo lời trình bày của chị L tại phiên tòa do vợ chồng sống không hợp nhau, và có nhiều mâu thuẫn, anh T không chăm lo gia đình nên anh chị đã ly thân khoảng hơn 05 tháng nay. Anh T có đơn thay đổi ý kiến hòa giải thành, anh xin hàn gắn nhưng tại phiên tòa hôm nay anh T vắng mặt, theo lời chị L suốt thời gian chị L xin ly hôn với anh T thì anh T cũng không sửa đổi cũng như không có đưa ra biện pháp hàn gắn để vợ chồng về chung sống với nhau, bản thân chị cũng đã cho anh T nhiều cơ hội để cải sửa nhưng anh T vẫn không thay đổi. Hiện chị L xác định không còn tình cảm với anh T, nếu Toà án bác đơn chị cũng không thể tiếp tục sống chung với anh T.

Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống chung giữa chị L và anh T mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện chị L xác định không còn tình cảm với anh T, dù có tiếp tục hôn nhân thì chị L, anh T cũng không có hạnh phúc. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị L về việc xin ly hôn với anh T.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị L và anh Khuất Quang T có 02 con chung tên Khuất Quang P, sinh ngày 05/11/2015 và Khuất Quang Đ, sinh ngày 30/5/2019. Hai cháu đang sống cùng chị L. Khi ly hôn chị L yêu cầu nuôi 02 con chung, tại phiên hòa giải anh T cũng yêu cầu nuôi 02 con chung. Xét thấy, anh T có yêu cầu nuôi con nhưng vắng mặt tại phiên xét xử, và trong quá trình ly thân con chung đang sống cùng chị L, cháu Phát có ý kiến nguyện vọng sống cùng chị L, cháu Đ còn nhỏ cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Để tránh sự xáo trộn về tâm lý và ảnh hưởng đến việc học hành của các cháu. Cần tiếp tục giao hai con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không đặt ra yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Khuất Quang T không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị L và anh T xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị L và anh T khai không nợ ai nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị L phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị L về việc xin ly hôn với anh Khuất Quang T.

Về con chung: Giao con chung Khuất Quang P, sinh ngày 05/11/2015 và Khuất Quang Đ, sinh ngày 30/5/2019 cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Khuất Quang T không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, chị Lê Thị L phải chịu. Chị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0003392 vào ngày 23/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được đối trừ, chị L đã nộp đủ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Chị Lê Thị L, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Khuất Quang T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**( Đã ký)**

**Phạm Kim Cương**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện B;
- UBND xã P, huyện B;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.